

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62 /2021/HSST - ST
Ngày 02/ 12 /2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyễn Kin Lượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Huyền và ông Trần Ánh Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Lợi - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65 /2021/TLST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021 /QĐXXST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Xuân T; Tên gọi khác: không; sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Ph, xã P, huyện T, TP H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân K và con Cán Thị T; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1982; con 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 24/06/2021 đến ngày 25/6/2021 được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

2. Dương Văn M; Tên gọi khác: không; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Ph, xã P, huyện Thạch T, TP H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Ph và con Cẩm Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 24/06/2021 đến ngày 25/6/2021 được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

3. **Vương Văn D**; tên gọi khác: không; sinh năm 1982; nơi cư trú: Hòa L, xã B, huyện Th, TP H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn Th(đã chết) và con bà Nguyễn Thị B; vợ: Lê Thị L, sinh năm 1986; con 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ từ ngày 24/06/2021 đến ngày 25/6/2021 được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

4.**Ngô Văn Q** ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn D , xã Y, huyện Y, tỉnh N ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C (đã chết) và con bà Ngô Thị R ; vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1982;con 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 24/06/2021 đến ngày 25/6/2021 được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

5. **Lê Duy H** ; Tên gọi khác: không; sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 01, Thịnh T, xã Đông Q , huyện Đ , tỉnh T ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Duy Đ và con Nguyễn Thị Kh (đều đã chết) ; vợ: Phạm Thị V , sinh năm 1991; con 02 con, con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ từ ngày 24/06/2021 đến ngày 25/6/2021 được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1.Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Cư trú: Thôn P, xã Ph , huyện M , TP H

Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1984 (vắng mặt)

2.Cư trú: Thôn L , xã Y , huyện H, tỉnh N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 24/6/2021 Nguyễn Xuân T , Ngô Văn Q , Dương Văn M , Lê Duy H, Vương Văn D đều là công nhân xây dựng đang làm việc tại khu nghỉ dưỡng Đồi Voi thuộc Suối Yên, xã C , huyện L , tỉnh H, cùng rủ nhau đánh bài bằng hình thức chơi liêng được thua bằng tiền, tất cả đều đồng ý. Sau đó tất cả đi vào phòng nghỉ của công nhân lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở đây, rồi cùng nhau đánh đánh liêng ăn tiền. Các bị cáo quy định mỗi ván đặt cược từ 10.000đồng đến 50.000đồng, tiếp đó chia mỗi người 03 quân bài tính điểm, người thắng sẽ là người có số điểm cao nhất. Người thắng sẽ được hết số tiền đặt và là người chia bài tiếp theo. Các bị cáo T, Q, M, Q, D đánh bạc liên tục

đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Lương Sơn kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.540.000đồng (Bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng cùng với 52 quân bài tú lơ khơ.

Cáo trạng số 60/CT - VKSLS ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân T, Ngô Văn Q, Dương Văn M, Lê Duy H, Vương Văn D về tội “ Đánh bạc ” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân T, Ngô Văn Q, Dương Văn M, Lê Duy H, Vương Văn D về tội “ Đánh bạc ” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321, điều 36, điểm i, s khoản 1 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt mỗi bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX tuyên xuất hủy 52(năm hai) quân bài tú lơ khơ, tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.540.000đồng (Bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân T, Ngô Văn Q, Dương Văn M, Lê Duy H, Vương Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp trong quá trình điều tra vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h 30 phút ngày 24/6/2021 tại phòng nghỉ công nhân tại khu nghỉ dưỡng Đồi Voi thuộc S, xã C, huyện L, tỉnh H. Nguyễn Xuân T, Ngô Văn Q, Dương Văn M, Lê Duy H, Vương Văn D cùng nhau đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng. Đến 16h30 phút, khi các bị cáo đang đánh bài thì bị Công an huyện Lương Sơn bắt quả tang, thu giữ bộ bài tú lơ khơ 52 quân cùng 7.540.000đồng các bị cáo dùng đánh bạc.

[3] Như vậy hành vi của các bị cáo đánh bài được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh liêng với tổng số tiền là 7.540.000đồng đã cấu thành tội “ Đánh bạc ” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị của các bị cáo:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý bằng pháp luật hình sự, đề răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo có vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng được thua bằng tiền, HĐXX căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo, theo quy định tại Điều 58 BLHS.

Xét các bị cáo Nguyễn Xuân T, Ngô Văn Q, Dương Văn M, Lê Duy H, Vương Văn D đều có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 BLHS cần áp dụng cho các bị cáo. HĐXX xét thấy các bị cáo đánh bạc với số tiền ít, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, cũng đủ để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định tại điều 36 BLHS. Về mức hình phạt, xét các bị cáo có vai trò như nhau nên áp dụng hình phạt bằng nhau giữa các bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung, việc miễn trừ thu nhập*: Xét điều kiện kinh tế của các bị cáo hoàn cảnh khó khăn, là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên, do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung, đồng thời miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án:

+ Số tiền 7.540.000 đồng các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 52 quân bài tú lơ khơ các bị cáo dùng đánh bài cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Xuân T, Dương Văn M, Vương Văn D, Ngô Văn Q, Lê Duy H phạm tội: “Đánh bạc”

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 36, điều 58 Bộ luật hình sự,

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 01 ngày tạm giữ (01 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ).Thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 27 ngày.Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Dương Văn M 12(Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 01 ngày tạm giữ (01 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ).Thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 27 ngày.Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Vương Văn D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 01 ngày tạm giữ (01 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ).Thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 27 ngày.Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Văn Q 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 01 ngày tạm giữ (01 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ).Thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 27 ngày.Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Lê Duy H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 01 ngày tạm giữ (01 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ).Thời gian còn lại phải chấp hành là 11 tháng 27 ngày.Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

+ Giao các bị cáo: Nguyễn Xuân T, Dương Văn M cho UBND xã P, huyện Th, TP H , giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

+ Giao bị cáo: Vương Văn D cho UBND xã B, huyện T, TP H, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

+ Giao bị cáo Ngô Văn Q cho UBND xã Y , huyện T, tỉnh N , giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

+ Giao bị cáo Lê Duy H cho UBND xã Đ, huyện Đ , tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.540.000đồng (Bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn) đồng mà bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ

Vật chứng trên có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021 giữa Công an huyện Lương Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân T, Dương Văn M, Vương Văn D, Ngô Văn Q, Lê Duy H phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- THADS H. Lương Sơn;
- Thi hành án hình sự
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Kim Lượng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- THADS H. Lương Sơn;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Lan Anh

